

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ (từ tháng 9 đến hết tháng 12 năm 2021)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ – CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ về việc Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;  
Xét đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên tại Tờ trình số 1111 /TTr-PGD&ĐT, ngày 24 tháng 9 năm 2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách hỗ trợ ăn trưa, hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ (từ tháng 9 đến hết tháng 12 năm 2021) trên địa bàn huyện Điện Biên, cụ thể như sau:

- Tổng số trẻ em đủ điều kiện được hỗ trợ ăn trưa: 2.444 trẻ.
- Tổng kinh phí hỗ trợ ăn trưa: 1.564.160.000 đồng
- Hỗ trợ kinh phí tổ chức nấu ăn: 37 người, với tổng kinh phí: 355.200.000 đồng.

Tổng kinh phí: 1.919.360.000 đ (Bằng chữ: Một tỷ chín trăm mười chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

(Có biểu tổng hợp và danh sách chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Giao Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với UBND các xã có các trường Mầm non chỉ đạo các trường tổ chức chi trả chế độ hỗ trợ cho học sinh, hỗ trợ kinh phí nấu ăn và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các phòng: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã, Hiệu trưởng các trường Mầm non và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Huyện uỷ, TT HĐND huyện (B/c);
- LĐ UBND huyện;
- Lưu: VT, GD.



CHỦ TỊCH  
Bùi Hải Bình

**QUYẾT DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO ĐƯỢC HỖ TRỢ ĂN TRƯA  
CỦA NGHỊ ĐỊNH 105/2020/NĐ-CP NGÀY 08/09/2020 THÁNG 9 NĂM 2021**

*(Kèm theo QĐ số 2298/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Điện Biên)*



TT	Họ và tên	Năm sinh	Số tiền được hỗ trợ/tháng	Đối tượng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (nghìn đồng)	Ghi chú
<b>TRƯỜNG MẦM NON XÃ NOONG HẾT</b>							
1	Trần Thị Quỳnh Chi	2016	160	Hộ nghèo	4	640	MG lớn A1
2	Lò Văn Chiến	2016	160	Hộ nghèo	4	640	MG lớn A1
3	Quàng Văn Hưng	2016	160	Hộ nghèo	4	640	MG lớn A1
4	Tòng Đức Bảo	2016	160	Hộ nghèo	4	640	MG lớn A1
5	Nguyễn Tuấn Vũ	2016	160	Hộ nghèo	4	640	MG lớn A1
6	Lò Thị Thanh Thu	2016	160	ĐBKK	4	640	MG lớn A1
7	Cà Minh Khang	2016	160	ĐBKK	4	640	MG lớn A1
8	Quàng Văn Tân	2016	160	ĐBKK	4	640	MG lớn A1
9	Lò Anh Tuấn	2016	160	Cận nghèo	4	640	MG lớn A1
10	Cà Thị Hoài Oanh	2016	160	Cận nghèo	4	640	MG lớn A1
11	Lò Duy Hải	2016	160	Hộ nghèo	4	640	MG lớn A2
12	Lò Nhật Minh	2016	160	Bản ĐBKK	4	640	MG lớn A2
13	Lò Hải Đăng	2016	160	Bản ĐBKK	4	640	MG lớn A2
14	Cà Đông Khải	2016	160	Bản ĐBKK	4	640	MG lớn A2
15	Lò Thảo Mai	2016	160	Bản ĐBKK	4	640	MG lớn A2
16	Nguyễn Đoàn Trang	2016	160	Bản ĐBKK	4	640	MG lớn A2
17	Cà Chí Kiên	2016	160	Bản ĐBKK	4	640	MG lớn A2
18	Trần Văn Minh Chương	2016	160	Cận nghèo	4	640	MG lớn A2
19	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	2016	160	Cận nghèo	4	640	MG lớn A2
20	Cà Thành Đạt	2017	160	Hộ nghèo	4	640	MG nhỏ B1
21	Lò Thị Ánh Nguyệt	2017	160	Hộ nghèo	4	640	MG nhỏ B1
22	Cà Thị Bích Chiêu	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhỏ B1
23	Cà Như Kim Tuyết	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhỏ B1
24	Lò Bảo Duy	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhỏ B1
25	Nguyễn Tuấn Kiệt	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhỏ B1
26	Lường Ánh Nguyệt	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhỏ B1
27	Cà Gia Tường	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhỏ B1
28	Lò Văn Long	2017	160	Hộ nghèo	4	640	MG nhỏ B2
29	Vì Khánh Chi	2017	160	Hộ nghèo	4	640	MG nhỏ B2

Họ và tên	Năm sinh	Số tiền được hỗ trợ/thán g	Đối tượng	Số tháng	Kinh phí hộ trợ (nghĩ n (đồng)	Loại chú nhớ
Quàng Thị Thu Nhân	2017	160	Hộ nghèo	4	640	MG nhớ B2
Lò Tuấn Kiệt	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhớ B2
Nguyễn Thị Bảo Khánh	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B2
Lò Thị Thu Huyền	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B2
Lù Hải Đăng	2017	160	Hộ nghèo	4	640	MG nhớ B3
Nguyễn Phương Anh	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhớ B3
Lò Khánh Minh	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhớ B3
Lò Thị Ánh Tuyết	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhớ B3
Cà Minh Châu	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhớ B3
Lường Thị Phương Dung	2017	160	ĐBKK	4	640	MG nhớ B3
Trần Ánh Thùy Dương	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B3
Lò Trọng Sơn	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B3
Cà Thị Gia Hân	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B3
Quàng Yến Nhi	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B3
Lò Duy Bảo	2017	160	Cận nghèo	4	640	MG nhớ B3
Lò Quốc Khánh	2018	160	Hộ nghèo	4	640	MG bé C1
Lò Minh Thuận	2018	160	Hộ nghèo	4	640	MG bé C1
Nguyễn Tùng Lâm	2018	160	Hộ nghèo	4	640	MG bé C1
Quàng Thị Thu Hà	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Quàng Hữu Đạt	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Cà Minh Khôi	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Cà Minh Đức	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Lò Hoàng Nam	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Lò Ngọc Thảo Vy	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Cà Thị Hoàng Linh	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Lò Duy Khôi	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C1
Lò Kiến Văn	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C2
Quàng Quốc Quân	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C2
Cà Hoàng Quân	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C2
Cà Minh Khang	2018	160	ĐBKK	4	640	MG bé C2
Cà Thiên Vũ	2018	160	Cận nghèo	4	640	MG bé C2
Lò Ngọc Hoàn	2018	160	Cận nghèo	4	640	MG bé C2
<b>Tổng cộng</b>					<b>39.040</b>	